NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 15..tháng 5 năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank (Mã CK: VBB)

Kính trình: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng (TCTD) số 47/2010/QH12 do Quốc hội thông qua ngày 16/06/2010; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD số 17/2017/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 20/11/2017; và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006; và Luật sử đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 do Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010; và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-NHNN ngày 13/9/2012 hướng dẫn thủ tục chấp thuận của NHNN Việt Nam đối với việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán trong nước và nước ngoài của Tổ chức tín dụng cổ phần;
- Căn cứ Thông tư số 202/2015/TT-BTC ngày 18/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về niêm yết chứng khoán trên Sở giao dịch chứng khoán và Thông tư số 29/2017/TT-BTC ngày 12/4/2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 202/2015/TT-BTC;
- Căn cứ Văn bản số 1222/NHNN-TTGSNH ngày 27/02/2020 của NHNN Việt Nam về đăng ký giao dịch trên UPCOM và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank);
- Căn cứ Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu của Vietbank giai đoạn 2016 – 2020 đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) thông qua,

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank (Mã CK: VBB), cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI NIÊM YẾT TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng, minh chứng cho việc Vietbank ngày càng minh bạch trong hoạt động với vai trò là Công ty đại chúng quy mô lớn, nâng cao năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của Ngân hàng để

thực hiện các mục tiêu chiến lược của Vietbank giai đoạn 2020 - 2025, cụ thể:

- Đảm bảo tuân thủ cam kết của Vietbank với NHNN theo Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 – 2020;
- Đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các chỉ tiêu về an toàn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của NHNN và hướng đến tuân thủ theo quy định BASEL II, cũng như nâng cao năng lực quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng;
- Nâng cao uy tín của Vietbank với các đối tác trong và ngoài nước, với NHNN và các cơ quan quản lý Nhà nước khác có liên quan;
- Nâng cao khả năng nhận diện thương hiệu của Vietbank với đối tác và khách hàng.

II. CÁC ĐIỀU KIỆN NIÊM YẾT TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

Căn cứ vào các quy định pháp luật có liên quan, để được NHNN và Sở giao dịch chứng khoán chấp thuận niêm yết trên thị thường chứng khoán, Công ty đại chúng là Ngân hàng TMCP phải thỏa mãn các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây *(bao gồm cả các điều kiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán và quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – NHNN):*

1. **Điều kiện để được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận niêm yết trên thị trường chứng khoán (Điều 29 Luật Các TCTD, Điều 5 Thông tư 26/2012/TT-NHNN):**

a. Có thời gian hoạt động tối thiểu là 02 (hai) năm tính đến thời điểm đề nghị.

b. Giá trị thực của vốn điều lệ đến thời điểm đề nghị không thấp hơn mức vốn pháp định theo quy định hiện hành.

c. Hoạt động kinh doanh có lãi trên cơ sở báo cáo tài chính hợp nhất có kiểm toán và báo cáo tài chính riêng lẻ có kiểm toán trong 02 (hai) năm liền kề trước năm đề nghị.

d. Tuân thủ các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng quy định tại Điều 129 và Khoản 1 Điều 130 Luật Các tổ chức tín dụng và các hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước đối với các quy định này liên tục trong trong thời gian 06 (sáu) tháng liền kề trước thời điểm đề nghị.

e. Tỷ lệ nợ xấu dưới 3% so với tổng dư nợ tại thời điểm cuối quý trong thời gian 02 (hai) quý liền kề trước quý đề nghị.

f. Thực hiện phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tại thời điểm cuối quý liền kề trước quý đề nghị.

g. Trong thời gian 12 (mười hai) tháng liền kề trước thời điểm đề nghị, tổ chức tín dụng cổ phần không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng dưới hình thức phạt tiền với tổng mức phạt từ 30 (ba mươi) triệu đồng trở lên.

h. Tại thời điểm đề nghị, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng cổ phần có số lượng và cơ cấu đảm bảo quy định của pháp luật hiện hành.

i. Tại thời điểm đề nghị, tổ chức tín dụng cổ phần có bộ phận kiểm toán nội bộ và hệ thống kiểm soát nội bộ bảo đảm tuân thủ Điều 40, Điều 41 Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành.

2. Điều kiện niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (Điều 53 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012)

a. Là công ty cổ phần có vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký niêm yết từ 120 tỷ đồng Việt Nam trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán;

b. Có ít nhất 02 năm hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần tính đến thời điểm đăng ký niêm yết (ngoại trừ doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa gắn với niêm yết); tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm gần nhất tối thiểu là 5% và hoạt động kinh doanh của hai năm liền trước năm đăng ký niêm yết phải có lãi; không có các khoản nợ phải trả quá hạn trên 01 năm; không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký niêm yết; tuân thủ các quy định của pháp luật về kế toán báo cáo tài chính;

c. Công khai mọi khoản nợ đối với công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, cổ đông lớn và những người có liên quan;

d. Tối thiểu 20% cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty do ít nhất ba trăm (300) cổ đông không phải cổ đông lớn nắm giữ, trừ trường hợp doanh nghiệp nhà nước chuyển đổi thành công ty cổ phần theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

e. Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty; cổ đông lớn là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ;

f. Có hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu hợp lệ theo quy định.

III. ĐÁNH GIÁ SỰ ĐÁP ỨNG CỦA VIETBANK TRÊN CƠ SỞ CÁC ĐIỀU KIỆN NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CỦA QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Vietbank trong năm 2018, 2019, Kế hoạch kinh doanh năm 2020 và nội dung Phương án cơ cấu lại hoạt động gắn với xử lý nợ xấu của Vietbank giai đoạn 2016 – 2020, kính báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông: Vietbank đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định pháp luật về niêm yết trên thị trường chứng khoán, cụ thể như sau:

1. Đảm bảo giá trị thực về Vốn điều lệ: giá trị thực về Vốn điều lệ của Vietbank đến cuối năm 2019 là 4.819 tỷ đồng - đáp ứng điều kiện về "giá trị thực của vốn điều lệ cao hơn vốn pháp định"; đồng thời, trong năm 2020 Vietbank tiếp tục có kế hoạch tăng vốn từ nguồn lợi nhuận giữ lại của các năm từ 2017 đến 2019 để nâng cao năng lực tài chính.

2. Cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đến thời điểm báo cáo: tuân thủ quy định của Luật Các TCTD và Điều lệ Vietbank. Theo đó, HĐQT của Vietbank có 06 thành viên (bao gồm 01

thành viên HĐQT độc lập); Ban Kiểm soát của Vietbank có 03 thành viên (bao gồm 02 thành viên chuyên trách). Các thành viên HĐQT, thành viên BKS Vietbank đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Các TCTD và Điều lệ Vietbank. Bên cạnh đó, năm 2020, Vietbank cũng có kế hoạch bổ sung thêm nhân sự Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị để tăng cường hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và chuẩn bị nhân sự cho nhiệm kỳ kế tiếp.

3. Bảng công khai các khoản nợ đối với công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, cổ đông lớn và những người có liên quan;

4. Cam kết của Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty; cổ đông lớn là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân trên đại điện nắm giữ;

5. Trong năm 2019, Vietbank không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng. Vietbank luôn tuân thủ và chấp hành tốt các quy định pháp luật, NHNN hiện hành.

6. Các số liệu chứng minh Vietbank đáp ứng điều kiện niêm yết:

Stt	Tiêu chí	Năm 2018	Năm 2019	Dự kiến năm 2020
1	Vốn điều lệ	4.105	4.190	4.819
2	Lãi/Lỗ trước thuế	401	613	550
3	Lãi/Lỗ sau thuế	322	486	440
4	ROE	8,97%	10,21%	8,2%
5	Tỷ lệ nợ xấu	1,25%	1,32%	≤ 2%
6	Tuân thủ tỷ lệ an toàn hoạt động và NPL	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
7	Cơ cấu quản trị, điều hành, hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
8	Số lượng cổ đông	267	312	≥ 300
9	Tối thiểu 20% cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 300 cổ đông không phải là cổ đông lớn nắm giữ	Chưa đạt	Đạt	Đạt

Ghi chú: Số liệu Năm 2018, 2019 theo BCTC Hợp nhất đã được kiểm toán

IV. NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Việc niêm yết trên thị trường chứng khoán đối với cổ phiếu Vietbank khi thời cơ và điều kiện thị trường cho phép trên cơ sở đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật.

2. Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm niêm yết cụ thể, các tài liệu, hồ sơ và chỉ đạo Ban điều hành, các Khối/Trung tâm/Phòng, Ban và Văn phòng HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết trên thị trường chứng khoán nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

DƯƠNG NGỌC HÒA